

LỰA CHỌN GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN LOẠI HÌNH CÂU LẠC BỘ TENNIS TRONG KHU VỰC NỘI THÀNH HÀ NỘI

Ths. Trương Quốc Chí¹

Tóm tắt: Bài viết sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy. Qua đó xác định được thực trạng hoạt động của các câu lạc bộ (CLB) Tennis trên địa bàn một số quận nội thành Hà Nội trong điều kiện hiện nay; từ đó xây dựng, lựa chọn một số giải pháp phát triển loại hình CLB Tennis trong điều kiện phát triển kinh tế xã hội ở một số quận nội thành Hà Nội.

Từ khóa: Giải pháp phát triển, câu lạc bộ Tennis, khu vực nội thành, Hà Nội.

Abstract: By using conventional scientific research methods, the article has determined the actual operating status of tennis clubs in some districts of Hanoi in the current conditions; then developed and selected some solutions to develop Tennis clubs in the context of socio-economic development in some districts of Hanoi.

Keywords: Development solutions, Tennis club, districts, Hanoi.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Vấn đề duy trì và phát triển phong trào thể dục thể thao (TDTT) trong những năm tới là nhiệm vụ quan trọng của Ngành Thể dục thể thao trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay.

Theo hướng phát triển kinh tế thị trường có định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCN), thì bản chất CLB TDTT nói chung và CLB Tennis nói riêng hầu hết được thành lập là đáp ứng và xuất phát từ nhu cầu, nguyện vọng của những nhóm người có điều kiện kinh tế, có địa vị trong xã hội, nhóm VĐV để phát huy và hưởng thụ những lợi ích của TDTT. Từ đó mục đích của từng người, nhóm người được thoả mãn.

Tuy nhiên, thực tế công tác tổ chức, quản lý các Câu lạc bộ thể thao, đặc biệt là các CLB Tennis hiện nay trên địa bàn thành phố Hà Nội nói chung cho thấy, các CLB Tennis hiện nay được phát triển một cách tự phát, nhà nước chưa có một cơ chế thoả đáng nhằm khuyến khích các CLB phát triển, cũng như có một cơ quan quản lý một cách có hiệu quả. Các CLB Tennis hiện nay được thành lập bởi một nhóm người (có điều kiện về kinh tế), được hoạt động theo một quy chế riêng biệt (tự quy định). Chính vì vậy, hiệu quả hoạt động của các CLB này chưa được cao, chưa thu hút được đông đảo tầng lớp nhân dân tham gia tập luyện.

Trên cơ sở khảo sát, đánh giá thực trạng công tác tổ chức, quản lý, cơ chế hoạt động của các CLB Tennis, và các yếu tố, điều kiện đảm bảo, cũng như cơ cấu, động cơ người tham gia tập luyện, sinh hoạt tại câu lạc bộ, chúng tôi tiến hành lựa chọn giải pháp phát triển loại hình CLB Tennis trên địa bàn thành phố Hà Nội phù hợp với điều kiện phát triển kinh

tế, xã hội, góp phần thúc đẩy phong trào tập luyện TDTT nói chung và môn Tennis nói riêng.

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp sau: Phân tích và tổng hợp tài liệu; phỏng vấn, tọa đàm; điều tra xã hội học và toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

2.1 Thực trạng phong trào tập luyện môn Tennis trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Chúng tôi tiến hành khảo sát thực trạng phong trào tập luyện môn Tennis trên địa bàn thành phố Hà Nội cho thấy:

Thực trạng số lượng các loại hình CLB Tennis nhiều nhất là các loại hình CLB trong các doanh nghiệp (141 câu lạc bộ, chiếm tỷ lệ 26.50%); tiếp đến là loại hình CLB tư nhân (136 câu lạc bộ, chiếm tỷ lệ 25.56%); và sau đó là loại hình CLB trong cơ quan Bộ, Ngành (127 câu lạc bộ, chiếm tỷ lệ 23.87%); thấp nhất là loại hình CLB trong trường học (128 câu lạc bộ, chiếm tỷ lệ 24.06%); tuy nhiên tỷ lệ là khá đồng đều.

Số lượng người tham gia tập luyện trong các loại hình CLB Tennis cũng có xu hướng diễn biến tương tự: Số người tham gia tập luyện trong loại hình CLB tư nhân chiếm tỷ lệ cao nhất (1945 người, chiếm tỷ lệ 33.12%); tiếp đến là loại hình CLB trong doanh nghiệp (1325 người, chiếm tỷ lệ 22.56%); loại hình CLB trong cơ quan, Bộ, Ngành (1310 người, chiếm tỷ lệ 22.31%); thấp nhất là loại hình CLB trong trường học (1292 người, chiếm tỷ lệ 22.00%). Tuy vậy, xét một cách tổng thể thì số lượng người tham gia sinh hoạt, tập luyện tại các loại hình CLB Tennis nêu trên là tương đối đồng

¹ Trường Đại học Điện Lực

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn lựa chọn các giải pháp duy trì, phát triển loại hình CLB Tennis tại các quận nội thành Hà Nội (n = 150).

TT	Các giải pháp	Kết quả phỏng vấn theo mức độ ưu tiên					
		Rất cần		Cần		Không cần	
		n	%	n	%	n	%
1	Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, chính quyền.	150	100	-	-	-	-
2	Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, phối hợp	130	86.67	20	13.33	-	-
3	Xây dựng hệ thống thi đấu môn Tennis ở cơ sở.	150	100	-	-	-	-
4	Bổ sung, hoàn thiện và thực hiện tốt các chính sách khuyến khích phát triển phong trào tập luyện môn Tennis cơ sở.	140	93.33	10	6.67	-	-
5	Quản lý công tác tập luyện và tham gia thường xuyên, hợp lý các giải tennis trong năm.	60	40.0	30	20.00	60	40
6	Hỗ trợ, tạo điều kiện cho đơn vị cải tạo, nâng cấp và xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật.	130	86.67	20	13.33	-	-
7	Tăng cường công tác xã hội hoá; liên kết, khai thác các tiềm năng, nguồn lực cho hoạt động phong trào tập luyện môn Tennis.	140	93.33	10	6.67	-	-
8	Củng cố kiện toàn cơ cấu tổ chức, quản lý và công tác cán bộ TDTT các cấp.	150	100	-	-	-	-
9	Cải tiến kế hoạch, chương trình tập luyện tennis cho mọi người.	70	46.67	-	-	-	-
10	Xây dựng các Câu lạc bộ Tennis cho mọi đối tượng ở các đơn vị cơ sở.	150	100	-	-	-	-
11	Thúc đẩy triển khai các mô hình tổ chức quản lý loại hình tập luyện môn Tennis ở cơ sở các cấp.	150	100	-	-	-	-

đều nhau.

Thực trạng về số lượng các sân tennis phục vụ cho nhu cầu tập luyện của người dân rất hạn chế, chủ yếu tập trung vào các doanh nghiệp do thuê được đất nên đã đầu tư xây dựng các sân tennis phục vụ kinh doanh còn lại số lượng các cơ quan, đơn vị Bộ, Ngành, doanh nghiệp đầu tư xây dựng sân tennis phục vụ nhu cầu tập luyện cho cán bộ là rất ít.

Khi xem xét đến số lượng sân tennis trên địa bàn các quận nội thành Hà Nội cho thấy, số lượng sân tập trung nhiều nhất tại quận Cầu Giấy và Quận Thanh Xuân (32 đến 33 sân, chiếm tỷ lệ từ 16.08% đến 16.58%), ít nhất là các quận Hoàn Kiếm (11 sân, chiếm tỷ lệ 5.53%), Long Biên (11

sân, chiếm tỷ lệ 5.53%) và Đống Đa (15 sân, chiếm tỷ lệ 7.54%), Hà Đông (16 sân, chiếm tỷ lệ 8.04%).

Về thực trạng đội ngũ cán bộ, công tác viên, hướng dẫn viên, giáo viên TDTT tại một số quận nội thành Hà Nội, kết quả thu được như trình bày ở bảng 4 dưới đây. Hiện tại 14 quận, huyện nội thành Hà Nội có 873 cán bộ, huấn luyện viên, trọng tài. Số lượng cán bộ quản lý cấp quận là 164 người (trong đó 51 cán bộ biên chế và 113 hợp đồng). Số huấn luyện viên và hướng dẫn viên là 532 người, nhiều nhất là quận Hà Đông, quận Cầu Giấy, quận Hoàng Mai, quận Long Biên; ít nhất là quận Hoàn Kiếm và quận Thanh Xuân. Số trọng tài thể thao có 177 người, nhiều nhất ở quận

Hà Đông, Tây Hồ và Hai Bà Trưng; ít nhất ở quận Ba Đình, Hoàng Mai và Hoàn Kiếm. Số cán bộ có trình độ đại học chiếm tỷ lệ 23.94%, trình độ trung cấp chiếm tỷ lệ 16.38%, sơ cấp chiếm tỷ lệ 19.59%, trong khi đó số trọng tài và hướng dẫn viên chưa qua đào tạo còn chiếm khá lớn (chiếm tỷ lệ 41.24% trên tổng số cán bộ TDTT).

Thực trạng mô hình tổ chức, quản lý loại hình tập luyện môn Tennis trên địa bàn một số quận nội thành Hà Nội: Về cơ bản, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, khu dân cư tại các quận nội thành Hà Nội hiện đã hình thành CLB Tennis (trong đó phần lớn là các CLB tư nhân - tự thành lập và sinh hoạt của một nhóm người dân ham thích tập luyện môn Tennis). Ngoài ra còn có các CLB được thành lập dưới sự quản lý, điều hành trực tiếp của lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hoặc CLB dưới sự chỉ đạo, quản lý của Ủy ban nhân dân phường, trong đó bao gồm cả các CLB thể thao cấp phường bao gồm các CLB thể thao trực thuộc theo một môn hay nhiều môn, và CLB thể thao khu phố, khu dân cư trên địa bàn.

Thực trạng về động cơ tham gia tập luyện môn Tennis cho thấy về cơ bản người dân đã nhận thức được vai trò, tác dụng của tập luyện TDTT nói chung và môn Tennis nói riêng đến việc tăng cường sức khỏe và phục vụ lao động sản xuất.

2.2. Lựa chọn giải pháp phát triển loại hình CLB Tennis trong các quận nội thành Hà Nội.

Chúng tôi tiến hành lựa chọn giải pháp phát triển loại hình CLB Tennis trong các quận nội thành Hà Nội. Kết quả được trình bày tại bảng 1.

Qua bảng 1 cho thấy: Đã lựa chọn được 09 giải pháp phát triển loại hình CLB Tennis trong các quận nội thành Hà Nội gồm:

Giải pháp 1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, chính quyền:

Mục đích: Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp quản lý nhà nước về TDTT trên địa bàn thành phố Hà Nội. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát. Duy trì, phát triển phong trào tập luyện môn Tennis trong mọi tầng lớp nhân dân ở các cơ sở.

Nội dung và cách thức thực hiện:

Tăng cường sự quan tâm lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, chính quyền về công tác thể dục thể thao nói chung và phong trào tập luyện môn Tennis nói riêng ở cơ sở cấp quận, cấp phường, các cơ quan, đơn vị, bộ ngành và trong doanh

nh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, khen thưởng động viên phong trào kịp thời. Trong các Hội nghị tổng kết công tác TDTT của các đơn vị cơ sở, giành một phần để đánh giá về phong trào tập luyện môn Tennis.

Thường xuyên nâng cao công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, hướng dẫn viên, HLV, Hội viên các Câu lạc bộ Tennis.

Các Quận uỷ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp quận chỉ đạo trực tiếp; Đảng uỷ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp phường chỉ đạo triển khai thực hiện; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chỉ đạo, kiểm tra về công tác chuyên môn.

Giải pháp 2. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, phối hợp:

Mục đích: Chỉ đạo, giám sát kịp thời về công tác kế hoạch cũng như việc tổ chức, triển khai thực hiện các chế độ, chính sách phát triển TDTT tại các phường, các cơ quan, doanh nghiệp theo định hướng của Đảng, Nhà nước và của Ngành Thể dục thể thao.

Nội dung và cách thức thực hiện:

Bám sát Chiến lược phát triển TDTT Việt Nam đến năm 2020; kế hoạch triển khai chương trình của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hà Nội... thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của lãnh đạo các cấp từ Trung ương đến địa phương.

Kết hợp với các ban, đơn vị chức năng của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Trung tâm Văn hoá - Thể thao kiểm tra, đánh giá thực trạng phong trào tập luyện TDTT của các đơn vị trên địa bàn theo các nội dung như: Số lượng cơ sở tập luyện môn Tennis tư nhân, doanh nghiệp, cơ quan đơn vị; số lượng, tỷ lệ người tham gia tập luyện thường xuyên, số lượng gia đình thể thao; số lượng Câu lạc bộ Tennis của các đơn vị.

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, phối hợp đánh giá thực tiễn hoạt động, công tác huấn luyện của các Câu lạc bộ Tennis tại các cơ sở, đơn vị, doanh nghiệp...; việc thực hiện kế hoạch huấn luyện của các Câu lạc bộ theo kế hoạch tháng, quý. Đồng thời phối hợp kiểm tra chất lượng chuyên môn của các Câu lạc bộ Tennis.

Dựa trên các kết quả kiểm tra này, định hướng cho việc chỉ đạo phong trào tập luyện TDTT, phong trào tập luyện môn Tennis nói chung và của từng cụm dân cư, cơ quan, đơn vị, doanh

nghiệp; Câu lạc bộ Tennis nói riêng trong thời gian tiếp theo.

Nâng cao trách nhiệm của cán bộ quản lý, HLV trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn được giao.

Đảng uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân phường chỉ đạo trực tiếp; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chỉ đạo về chuyên môn; Phòng Văn hoá Thông tin cấp quận kiểm tra, giám sát.

Giải pháp 3. Xây dựng hệ thống thi đấu môn Tennis ở cơ sở:

Mục đích: Tăng cường phát triển các hệ thống thi đấu môn Tennis cho mọi đối tượng tại các cơ sở, cơ quan đơn vị, doanh nghiệp; tạo sân chơi lành mạnh cho mọi đối tượng người dân; phát hiện, tuyển chọn nhân tài thể thao cho các đội tuyển cấp quận, tỉnh.

Nội dung và cách thức thực hiện: Từng bước xây dựng hệ thống thi đấu môn Tennis trong toàn thành phố theo định hướng sau:

Tăng cường tổ chức các giải thi đấu môn Tennis cấp câu lạc bộ, cấp quận mỗi năm 1 lần. Xem xét đề xuất đưa nội dung thi đấu môn Tennis vào các dịp kỷ niệm và những ngày lễ lớn trên địa thành phố Hà Nội, vào ngày hội văn hoá - thể thao hoặc Đại hội Thể dục thể thao cấp quận.

Phối hợp xây dựng kế hoạch tổ chức thường xuyên các giải thi đấu, giao hữu tennis cấp quận, liên phường cụm Văn hoá - Thể thao các phường...; tổ chức giải thi đấu môn Tennis theo từng nhóm tuổi. Đồng thời, tăng cường mở rộng quan hệ, thi đấu giao hữu thể thao với các đơn vị khác trên địa bàn.

Quận uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân cấp quận chỉ đạo trực tiếp; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chỉ đạo về chuyên môn; Phòng Văn hoá Thông tin cấp quận kiểm tra, giám sát; Trung tâm Văn hoá - Thể thao cấp quận chủ trì, triển khai thực hiện.

Giải pháp 4. Bổ sung, hoàn thiện và thực hiện tốt các chính sách khuyến khích phát triển phong trào tập luyện môn Tennis cơ sở:

Mục đích: Đảm bảo duy trì tốt chế độ, chính sách cho đội ngũ cán bộ, huấn luyện viên, hướng dẫn viên TDTT cấp cơ sở và chế độ, chính sách, cũng như quyền lợi cho mọi đối tượng người dân tham gia tập luyện môn Tennis tại các CLB cơ sở.

Nội dung và cách thức thực hiện:

Xây dựng và ban hành chính sách đãi ngộ cụ thể, trước mắt đáp ứng được nguyện vọng và nhu cầu của đội ngũ cán bộ, hướng dẫn viên và VĐV môn Tennis; có chế độ động viên, khen thưởng kịp thời, thoả đáng, tạo động cơ thúc đẩy quá trình huấn luyện, tập luyện và thi đấu của cán bộ, hướng dẫn viên và VĐV.

Xác định tỷ lệ, mức độ đầu tư cho phong trào tập luyện tennis ở các Câu lạc bộ, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp... trên cơ sở nâng cao và thay đổi định mức kinh phí hiện hành. Chú trọng đầu tư cho các đơn vị có phong trào phát triển và các đơn vị còn nhiều khó khăn.

Thực hiện chế độ khuyến khích hình thành và phát triển các Câu lạc bộ ngoài công lập theo quy định.

Xây dựng chính sách khuyến khích xã hội hóa hỗ trợ dụng cụ tập luyện, tài liệu chuyên môn cho các Câu lạc bộ Tennis và phụ cấp trách nhiệm cho các cộng tác viên.

Quận uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân cấp quận chỉ đạo trực tiếp; Đảng uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân cấp phường chỉ đạo triển khai thực hiện; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chỉ đạo về chuyên môn; Phòng Văn hoá và Thông tin cấp quận kiểm tra, giám sát; Trung tâm Văn hoá - Thể thao cấp quận chủ trì, triển khai thực hiện.

Giải pháp 5. Hỗ trợ, tạo điều kiện cho đơn vị cải tạo, nâng cấp và xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật:

Mục đích: Hoàn thiện cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật và các công trình thể thao các cấp phục vụ nhu cầu tập luyện môn Tennis của người dân.

Nội dung và cách thức thực hiện:

Khuyến khích mỗi đơn vị, bộ, ngành, doanh nghiệp và địa bàn quận đều có sân tennis; tổ chức các địa điểm tập luyện TDTT tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, phường có phong trào phát triển; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư, tư nhân tham gia đầu tư, đầu tư xây dựng sân tennis phục vụ tập luyện theo loại hình dịch vụ.

Từng bước hình thành các Trung tâm TDTT, các cơ sở tập luyện TDTT ở các đơn vị, doanh nghiệp có phong trào TDTT phát triển gắn với các trường học hoặc với các thiết chế có liên quan của các ngành khác.

Quận uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân

dân cấp quận chỉ đạo triển khai thực hiện; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chỉ đạo về chuyên môn; Phòng Văn hoá và Thông tin cấp quận kiểm tra, giám sát; Trung tâm Văn hoá - Thể thao cấp quận; Đảng uỷ, Uỷ ban nhân dân cấp phường chủ trì, triển khai thực hiện.

Giải pháp 6. Tăng cường công tác xã hội hoá; liên kết, khai thác các tiềm năng, nguồn lực cho hoạt động phong trào tập luyện môn Tennis:

Mục đích: Mở rộng mô hình liên doanh, liên kết với các đối tác, các doanh nghiệp trong việc cung cấp các loại hình dịch vụ tập luyện môn Tennis cho người dân. Mở rộng nguồn kinh phí đầu tư, duy trì và phát triển CLB Tennis các cấp.

Nội dung và cách thức thực hiện:

Tiến hành tổ chức sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách được cấp.

Tăng cường phối hợp, tạo cơ chế, khuyến khích tận dụng các điều kiện cơ sở vật chất tại các đơn vị chuyên môn đóng trên địa bàn để tổ chức tập luyện.

Tăng cường công tác xã hội hoá TDTT; động viên, liên kết với các cấp chính quyền, tổ chức đoàn thể xã hội, cá nhân đầu tư, tài trợ cho các hoạt động tập luyện và thi đấu môn Tennis; tăng cường công tác tập luyện ngoài giờ với các tổ chức, cá nhân trong địa bàn.

Quận uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân cấp quận chỉ đạo trực tiếp; Đảng uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân cấp phường chỉ đạo triển khai thực hiện; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chỉ đạo về chuyên môn; Phòng Văn hoá và Thông tin cấp quận kiểm tra, giám sát; Trung tâm Văn hoá - Thể thao cấp quận chủ trì, triển khai thực hiện.

Giải pháp 7. củng cố kiện toàn cơ cấu tổ chức, quản lý và công tác cán bộ TDTT các cấp:

Mục đích: Tăng cường, kiện toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy và công tác cán bộ thể dục thể thao cho Trung tâm Văn hoá - Thể thao cấp quận, cấp phường. Duy trì và thực hiện tốt chế độ chính sách cho đội ngũ cán bộ, hướng dẫn viên, cộng tác viên thể dục thể thao cấp phường.

Nội dung và cách thức thực hiện:

Tích cực tổ chức đào tạo, học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ HLV, hướng dẫn viên, cộng tác viên TDTT.

Hàng năm có kế hoạch chọn và cử người tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, hướng dẫn viên, trọng tài do quận, thành phố hoặc Tổng cục Thể dục thể thao tổ chức. Tổ chức trao đổi kinh nghiệm và tự bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, HLV, HDV thể thao ở các quận.

Kịp thời khen thưởng cho các cá nhân có nhiều thành tích; bố trí sắp xếp, sử dụng cán bộ, hướng dẫn viên, cộng tác viên TDTT theo đúng trình độ chuyên môn và đủ biên chế.

Ở cấp quận: Phòng Văn hoá Thông tin, Trung tâm Văn hoá - Thể thao quận phải được tăng cường biên chế cho TDTT để đảm bảo đầy đủ cán bộ có chuyên môn TDTT. Ở cấp phường, nơi có phong trào TDTT phát triển có 01 cán bộ chuyên trách theo dõi về TDTT hoặc cộng tác viên TDTT có khả năng tổ chức, hướng dẫn tập luyện TDTT.

Quận uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân cấp quận ra quyết định, chỉ đạo triển khai thực hiện; Phòng Văn hoá và Thông tin cấp quận kiểm tra, giám sát; Trung tâm Văn hoá - Thể thao cấp quận chủ trì, triển khai thực hiện.

Giải pháp 8. Xây dựng các CLB Tennis cho mọi đối tượng ở các đơn vị cơ sở:

Mục đích: Duy trì hoạt động, phát triển, mở rộng các CLB Tennis cho mọi đối tượng trên địa bàn khu dân cư, cơ quan đơn vị doanh nghiệp. Tạo động cơ, thúc đẩy người dân tham gia sinh hoạt tập luyện tại các CLB Tennis.

Nội dung và cách thức thực hiện:

Xây dựng đề án và triển khai thành lập các tổ chức xã hội về TDTT (ví dụ như; câu lạc bộ, Hội người cao tuổi...); xây dựng các loại hình CLB Tennis ở các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, khu dân cư có phong trào tập luyện môn Tennis diễn ra sôi nổi. Ra nghị quyết về công tác TDTT của thành phố, quận: Ở mỗi phường phải có ít nhất 1 - 2 CLB Tennis.

Phối hợp với các tổ chức xã hội, tư nhân kêu gọi nguồn kinh phí xã hội hóa hỗ trợ dụng cụ tập luyện và kinh phí hoạt động ban đầu cho các CLB; có phụ cấp cho đội ngũ cán bộ, hướng dẫn viên và cộng tác viên TDTT; có kế hoạch phối hợp với các cơ quan, đơn vị hữu quan mời các chuyên gia, cán bộ có trình độ chuyên môn về quản lý TDTT về giảng dạy, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho các CLB, đội ngũ cán bộ, hướng dẫn viên, cộng tác viên TDTT.

Quận uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân

dân cấp quận chỉ đạo trực tiếp; Đảng uỷ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp phường, Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn ra quyết định thành lập câu lạc bộ, chỉ đạo triển khai thực hiện; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chỉ đạo về chuyên môn; Phòng Văn hoá và Thông tin cấp quận kiểm tra, giám sát; Trung tâm Văn hoá - Thể thao cấp quận chủ trì, triển khai thực hiện.

Giải pháp 9: Thúc đẩy triển khai các mô hình tổ chức quản lý loại hình tập luyện môn Tennis ở cấp cơ sở:

Mục đích: Thúc đẩy kiện toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý về hoạt động TDTT ở cấp phường; xây dựng các Câu lạc bộ Tennis cấp phường, khu dân cư, cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp theo mô hình tổ chức quản lý dịch vụ phúc lợi tư nhân, phúc lợi doanh nghiệp.

Nội dung và cách thức thực hiện:

Triển khai xây dựng Đề án “Xây dựng Trung tâm Văn hoá - Thể thao cấp phường của thành phố Hà Nội”, trình Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội phê duyệt.

Phối hợp giữa các đơn vị hữu quan xây dựng quy hoạch và triển khai các thủ tục pháp lý giao quyền sử dụng đất xây dựng các Trung tâm Văn hoá - Thể thao cấp phường để tiến hành xây dựng và quản lý theo quy trình của pháp luật.

Tiếp tục thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa, trong đó có đầu tư các trang thiết bị cho các Trung tâm Văn hoá - Thể thao cấp phường mới được xây dựng; xây dựng và ban hành cơ chế chính sách cụ thể nhằm huy động sự đóng góp của nhân dân, khuyến khích sự tham gia của các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, xã hội, các nhà hảo tâm vào việc xây dựng và tổ chức hoạt động của Trung tâm Văn hoá - Thể thao cấp phường, cấp tổ; tập trung kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cho việc hỗ trợ đầu tư xây dựng Nhà sinh hoạt tổ - khu dân cư.

Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thành phố Hà Nội xây dựng Đề án, trình UBND thành phố Hà Nội phê duyệt; Quận uỷ, HĐND, UBND cấp quận chỉ đạo trực tiếp; Đảng uỷ, HĐND, UBND cấp phường xây dựng các dự án thành phần, trình các cấp thẩm quyền phê duyệt. Chủ trì triển khai các dự án sau khi được phê duyệt; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chỉ đạo về chuyên môn.

3. KẾT LUẬN.

Thực trạng phát triển phong trào tập luyện

môn Tennis trên địa bàn thành phố Hà Nội trong những năm qua cũng cho thấy, phong trào tập luyện môn Tennis của người dân còn mang tính tự phát, chưa có sự quản lý của Nhà nước trong việc phát triển sâu rộng đến mọi tầng lớp người dân; Đa số người dân trên địa bàn các quận nội thành Hà Nội đều nhận thức rõ được vai trò, tác dụng của tập luyện môn Tennis; Về động cơ tham gia tập luyện môn Tennis cho thấy về cơ bản người dân đã nhận thức được vai trò, tác dụng của tập luyện TDTT nói chung và môn Tennis nói riêng đến việc tăng cường sức khoẻ và phục vụ lao động sản xuất.

Thông qua nghiên cứu đã lựa chọn được 09 giải pháp duy trì, phát triển loại hình CLB Tennis trên địa bàn các quận nội thành Hà Nội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Đình Bẩm (2005), *Một số vấn đề cơ bản về quản lý TDTT - Sách chuyên khảo dành cho chuyên ngành quản lý TDTT bậc sau đại học*, Nxb TDTT, Hà Nội.

2. Dương Nghiệp Chí, Lương Kim Chung (2006), “*Phương pháp tính số người tập TDTT ở quận nội thành*”, Tạp chí thể thao, (số 21), tr.14.

3. Trần Kim Cương (2008), *Nghiên cứu những giải pháp phát triển các loại hình CLB TDTT cơ sở trong điều kiện phát triển kinh tế - xã hội ở tỉnh Ninh Bình*, Luận án Tiến sĩ giáo dục học, Viện khoa học TDTT, Hà Nội.

4. Vũ Thái Hồng (2007), “*Người tập và giải pháp tăng cường người tập TDTT*”, Tạp chí Khoa học thể thao, (số 1), tr.10.

5. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hà Nội (2010), *Xây dựng mô hình hoạt động TDTT ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn Hà Nội giai đoạn 2008 - 2010, tầm nhìn đến 2020*, Đề tài NCKH cấp thành phố.

6. Phạm Trọng Thanh, Lương Kim Chung (1995), *TDTT và lối sống lành mạnh*, Nxb TDTT, tr.50, 68.

7. Thủ tướng Chính phủ (2010), *Quyết định số 2198/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2020*

NGUỒN BÀI BÁO: Bài báo được trích từ Luận văn Thạc sĩ giáo dục học, tác giả ThS. Trương Quốc Chí, tên luận văn: *Nghiên cứu giải pháp phát triển loại hình CLB TDTT môn Tennis trong điều kiện phát triển kinh tế xã hội ở một số quận nội thành Hà Nội*, bảo vệ năm 2010, tại trường Đại học TDTT Bắc Ninh.